

Số: 9108/NHNN-TTGSNH
V/v SeABank đề nghị chấp thuận
tăng vốn điều lệ.

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2018

Kính gửi: Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á

Về đề nghị tăng vốn điều lệ của Ngân hàng thương mại cổ phần Đông Nam Á (SeABank) tại văn bản số 1185/2018/TT-HĐQT ngày 22/10/2018, số 1295/2018/CV-SeABank ngày 22/11/2018 và hồ sơ kèm theo, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước có ý kiến như sau:

1. Chấp thuận việc SeABank tăng vốn điều lệ từ 5.465.825.890.000 đồng (Năm nghìn bốn trăm sáu mươi năm tỷ tám trăm hai mươi năm triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng) lên 7.688.000.000.000 đồng (Bảy nghìn sáu trăm tám mươi tám tỷ đồng) theo phương án đã được Đại hội đồng cổ đông của SeABank thông qua tại Nghị quyết số 08 ngày 11/4/2018 và Hội đồng quản trị SeABank thông qua tại Nghị quyết số 1053/2018/NQ-HĐQT ngày 20/9/2018.

2. SeABank có trách nhiệm:

a. Thực hiện việc tăng vốn điều lệ theo quy định của pháp luật, bao gồm cả việc tuân thủ giới hạn sở hữu cổ phần của các cổ đông theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước sau khi tăng vốn. Trong quá trình thực hiện phương án tăng vốn, trường hợp phát sinh cổ đông thường tham gia mua cổ phần và sẽ trở thành cổ đông lớn, SeABank có trách nhiệm đề nghị Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng.

b. Thực hiện việc chia cổ tức theo đúng chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước tại Công văn số 849/NHNN-TTGSNH.m ngày 14/9/2018 về việc chia cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận giữ lại của SeABank.

c. Lưu ý các nhà đầu tư thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của cổ đông theo đúng quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, trong đó lưu ý cổ đông phải “chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn góp, mua, nhận chuyển nhượng cổ phần tại tổ chức tín dụng; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng để mua, nhận chuyển nhượng cổ phần của tổ chức tín dụng; không được góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng dưới tên cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật”.

d. Sau khi hoàn tất các thủ tục phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ theo Phương án tăng vốn điều lệ nêu tại Điểm 1 trên đây, SeABank có trách nhiệm nộp hồ sơ đề nghị sửa đổi mức vốn điều lệ tại Giấy phép cho Ngân hàng Nhà nước (qua Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng), gồm:

- Văn bản của Chủ tịch Hội đồng quản trị SeABank báo cáo về kết quả thực hiện việc phát hành cổ phiếu và đề nghị sửa đổi Giấy phép đối với nội dung liên quan đến vốn điều lệ.

- Báo cáo số lượng cổ phần và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông lớn, cổ đông là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc SeABank và người có liên quan của cổ đông này; Báo cáo tổng mức sở hữu cổ phần của cổ đông nước ngoài tại SeABank.

- Các tài liệu chứng từ chứng minh SeABank đã hoàn tất việc phát hành cổ phiếu để tăng điều lệ.

3. Văn bản này có hiệu lực trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày ký. Trường hợp việc tăng vốn điều lệ chưa hoàn tất trong thời hạn cho phép hoặc nếu Đại hội đồng cổ đông SeABank thông qua việc thay đổi Phương án tăng vốn điều lệ đã được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận, văn bản này hết hiệu lực pháp lý. *[Signature]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ NHNN;
- Vụ CSTT (để ph/h);
- TTGSNH 4, 9 (để ph/h);
- Lưu: VP, TTGSNH6 (3). *[Signature]*

K. THÔNG ĐỐC
PHÓ THÔNG ĐỐC



Nguyễn Đồng Tiến

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: **6743** Quyền số: **02** SCT/BS

Ngày: **29 / 11 / 2018**



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Ánh Hương